

Số: 08 /2013/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với
cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Yên có thành tích
xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

SỞ GIÁO DỤC - Đ.T. PHÚ YÊN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 840 ngày 18 tháng 4 năm 13

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 17/2004/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, tại Tờ trình số 130/SNV-TCCC ngày 16/4/2013;

QUYẾT ĐỊNH:

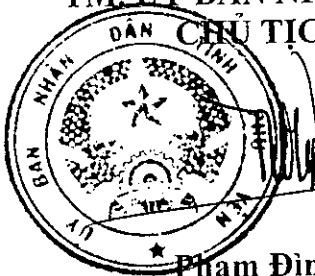
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Yên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế văn bản số 383/CV-UBND ngày 23/3/2006 của UBND tỉnh về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTC Tỉnh ủy;
- Công báo tỉnh;
- Sở Nội vụ: TCCC, T21;
- Lưu: VT, TH, cttđt. *Thg*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
DÂN CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

QUY ĐỊNH

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức,
viên chức tỉnh Phú Yên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh Phú Yên)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan đảng, Mặt trận và các đoàn thể, cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội tỉnh Phú Yên, gồm:

1. Cán bộ bầu cử trong các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp lãnh đạo.
2. Công chức, viên chức trong biên chế và xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành phục vụ làm việc trong các cơ quan đảng, Mặt trận, đoàn thể, cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế nhà nước và xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành phục vụ làm việc tại các hội, các tổ chức phi Chính phủ.
4. Hợp đồng (hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, hội; hợp đồng cán bộ y tế cơ sở làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/1994 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số vấn đề về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở) xếp lương theo ngạch, bậc công chức, viên chức.

5. Công chức cấp xã.

Điều 2. Đối tượng không áp dụng

Cán bộ giữ chức danh lãnh đạo thuộc diện hưởng lương theo bảng lương chức vụ được xếp lương theo nhiệm kỳ.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG, THỦ TỤC XÉT DUYỆT

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn

Cán bộ, công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc đã được cấp thẩm quyền

quyết định công nhận (bằng văn bản) trong thực hiện nhiệm vụ được nâng bậc lương trước thời hạn phải có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

1. Bậc lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 1 quy định này có thành tích xuất sắc trong thực thi nhiệm vụ, được ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Điều 77, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, hoặc đạt được một trong các hình thức khen thưởng sau:

a) Bằng khen Thủ tướng Chính phủ;

b) Bằng khen cấp bộ, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với cá nhân đã đạt được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà cá nhân phải đảm nhận);

c) Bằng khen cấp bộ, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh vì có thành tích xuất sắc trong thực thi nhiệm vụ.

3. Trong thời gian giữ bậc lương không bị tạm đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, chờ xử lý kỷ luật và thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương. Không có sai phạm phải xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Số lượng và thời gian nâng bậc lương trước thời hạn

1. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm của từng cơ quan, đơn vị không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị, cụ thể:

a) Cứ 10 biên chế trả lương thì được 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn. Trường hợp số biên chế trả lương dư ra dưới 10 thì cơ quan, đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét giao thêm chỉ tiêu được nâng lương trước thời hạn vào năm sau, nhưng phải đảm bảo tổng định mức chung không vượt quá 10% tổng số biên chế trả lương của các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Khoản 1, Điều I Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ.

b) Đối với cơ quan, đơn vị có dưới 10 biên chế trả lương thì việc xác định chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn theo hình thức cộng dồn hàng năm, khi đủ 10 biên chế thì được tính 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cơ quan, đơn vị được tính theo quy định trên phải là cơ quan, đơn vị độc lập được cơ quan có thẩm quyền giao biên chế, có con dấu và tài khoản riêng gồm:

a) Các cơ quan đảng, Mặt trận và các đoàn thể thuộc khối Đảng

b) Sở, ban, ngành và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;

c) Chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

d) Cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp thuộc các cơ quan chuyên môn cấp huyện;

đ) Ủy ban dân dân xã, phường, thị trấn.

3. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Chương III

QUY ĐỊNH CỤ THỂ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 5. Quy định thời gian nâng bậc lương trước thời hạn

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 (mười hai) tháng so với thời gian quy định nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 1, Mục II Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian giữ bậc lương được tặng thưởng, tôn vinh, đánh giá bằng một trong các hình thức sau (xét thứ tự ưu tiên từ trên xuống):

a) Giải thưởng Hồ Chí Minh;

b) Giải thưởng Nhà nước;

c) Danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân đang ~~là~~ là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

d) Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân;

đ) Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú;

e) Huân chương Lao động hạng Nhất;

g) Huân chương Lao động hạng Nhì;

h) Huân chương Lao động hạng Ba (được tặng thưởng vì có thành tích theo quy định tại điểm b và điểm c, khoản 1 Điều 44 Luật thi đua khen thưởng năm 2003), Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

i) Huân chương Lao động hạng Ba (được tặng thưởng vì có thành tích theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 44 Luật thi đua khen thưởng năm 2003);

k) Đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành Trung ương, cấp tỉnh.

l) Bằng khen Thủ tướng Chính phủ;

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 (chín) tháng so với thời gian quy định nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 1, Mục II Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian giữ bậc lương được khen thưởng bằng hình thức sau:

Bằng khen cấp bộ, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với cá nhân đã đạt được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 (sáu) tháng so với thời gian quy định nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Khoản 1, Mục II Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian giữ bậc lương được khen thưởng bằng hình thức sau:

Bằng khen cấp bộ, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh vì có thành tích xuất sắc trong thực thi nhiệm vụ; các năm trong thời gian giữ bậc lương phải đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Điều 6. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thẩm quyền đề nghị:

Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức lập, gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể); gửi về Sở Nội vụ (đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập) để tổng hợp.

2. Hồ sơ đề nghị gồm:

- a) Tờ trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị;
- b) Biên bản họp xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;
- c) Danh sách cán bộ, công chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;
- d) Bản phê duyệt lương hiện hưởng; các quyết định khen thưởng, công nhận danh hiệu của người được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 7. Nguyên tắc xét chọn

1. Xét lần lượt theo thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 5 Quy định này, nhưng không vượt quá tỷ lệ 10% tổng biên chế của cơ quan, đơn vị.

2. Nếu có nhiều cán bộ, công chức, viên chức ngang nhau về cấp độ thành tích ở chỉ tiêu cuối cùng thì thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ có thành tích tiêu biểu xuất sắc đột xuất trong thực thi nhiệm vụ như phòng chống thiên tai; hỏa hoạn; bảo vệ tài sản của Nhà nước, nhân dân;
- b) Cán bộ, công chức, viên chức có thành tích được khen thưởng, phong tặng, công nhận danh hiệu ở hình thức cao hơn;
- c) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác đảng, Mặt trận, đoàn thể;
- d) Cán bộ, công chức, viên chức nữ hoặc có nhiều năm công tác mà lương thấp;
- đ) Cán bộ, công chức, viên chức có tuổi đời từ 55 tuổi trở lên đối với nam, 50 tuổi trở lên đối với nữ;
- e) Cán bộ, công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

g) Các đối tượng còn lại.

3. Trong vòng 5 (năm) năm, cán bộ, công chức, viên chức đã có 01 (một) lần được nâng bậc lương trước thời hạn sẽ không được ưu tiên xem xét như các trường hợp chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

Điều 8. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn

Thẩm quyền phê duyệt, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng, Mặt trận và các đoàn thể thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của các cơ quan đảng, Mặt trận, đoàn thể.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm căn cứ quy định nâng bậc lương trước thời hạn và chỉ tiêu được xét nâng bậc lương trước thời hạn, chủ trì phối hợp với cấp ủy, đại diện công đoàn cùng cấp (nếu có) xét, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

2. Thủ trưởng cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm:

a) Hàng năm, theo đợt nâng lương thường xuyên, căn cứ chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn được cấp có thẩm quyền giao, kết quả thực hiện nhiệm vụ, dự kiến số người được xét nâng bậc lương trước thời hạn, thông báo công khai và chỉ đạo hướng dẫn các phòng, ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức bình xét, báo cáo danh sách người được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Thống nhất với cấp ủy, ban chấp hành công đoàn cùng cấp, sau đó đưa ra Hội đồng xét nâng lương của cơ quan, đơn vị tổ chức bình chọn đối với cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, đồng thời niêm yết công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn tại cơ quan, đơn vị trong thời gian 7 ngày làm việc; xem xét giải quyết các khiếu nại về người được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (nếu có). Có văn bản đề nghị và kèm theo hồ sơ từng người được nâng bậc lương trước thời hạn gửi về Sở Nội vụ (đối với khối Nhà nước); gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối đảng, đoàn thể).

c) Căn cứ danh sách cán bộ, công chức, viên chức được phê duyệt, ra quyết định nâng bậc lương trước thời hạn theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Sở Nội vụ:

a) Lập thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh theo quy định và thông báo cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện sau khi có quyết định phân bổ chỉ tiêu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Lập thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương trước

thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban dân dân tỉnh;

c) Có văn bản thỏa thuận hoặc quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Giải quyết và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thuộc tỉnh;

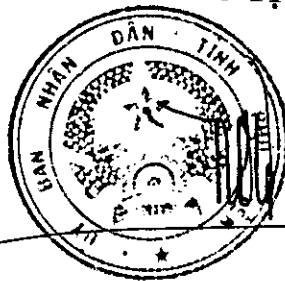
đ) Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định;

4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan đảng, Mặt trận và các đoàn thể thuộc khối Đảng do Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đình Cư